

Số: 61/2024/QĐST-DS

Lấp Vò, ngày 20 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 269/2024/TLST-DS, ngày 22 tháng 5 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1961; Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của ông Đ có anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1987; địa chỉ cư trú: Số 355A, khóm B, thị trấn V, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp là đại diện theo ủy quyền (Hợp đồng ủy quyền ngày 23/4/2024).

Bị đơn:

- Bà Châu Thị L, sinh năm 1962;

- Ông Đỗ Văn D, sinh năm 1962;

Cùng địa chỉ cư trú: Số 579, ấp A, xã B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của ông D có ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1973; địa chỉ: Số 78 ấp V, xã B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp là đại diện theo ủy quyền (Hợp đồng ủy quyền ngày 05/6/2024).

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Nguyễn Văn Đ, ông Đỗ Văn D và bà Châu Thị L thống nhất, đồng ý hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Nguyễn Văn Đ và vợ chồng bà Châu Thị L, ông Đỗ Văn D đối với 02 thửa đất gồm: thửa số 144, tờ bản đồ số 01 diện tích 2.009m<sup>2</sup> đất trồng lúa và thửa 303, tờ bản đồ số 01 diện

tích 1.434m<sup>2</sup> đất trồng lúa, đất tọa lạc tại xã Bình Thạnh Trung, huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp, do bà Châu Thị L đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

Ông Nguyễn Văn Đ yêu cầu bà Châu Thị L trả cho ông Đanh số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng), ông Đỗ Văn D trả cho ông Đanh số tiền 160.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi triệu đồng).

Ông Đỗ Văn D đồng ý trả cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền 160.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi triệu đồng).

Bà Châu Thị L đồng ý trả cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Tiền án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 2 Luật người cao tuổi; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm cho ông Đỗ Văn D và bà Châu Thị L.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND H. Lập Vò;
- CCTHADS H. Lập Vò;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Hằng**